

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**
Số: **05** /GP-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đắk Nông, ngày **21** tháng 3 năm 2023

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020; Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 08/01/2010 của UBND tỉnh Đắk Nông “về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020” và Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 02/8/2012 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc điều chỉnh Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 08/01/2010 của UBND tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 12/3/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản và quy hoạch một số điểm mỏ cung cấp nguyên vật liệu đá xây dựng phục vụ công trình phát triển hạ tầng giao thông sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo,



phục hồi môi trường Dự án khai thác mỏ đá Granit Đăk Hòa, xã Đăk Hòa, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông công suất 56.210,16 m³ đá nguyên khối/năm;

Căn cứ Quyết định số 1324/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá xây dựng trong Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản, mỏ đá Granite Đăk Hòa, xã Đăk Hòa, huyện Đăk Song;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 23/GP-UBND ngày 27/10/2016 do UBND tỉnh Đăk Nông cấp cho Công ty Cổ phần Phú Tài;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản ngày 15 tháng 8 năm 2022 giữa Công ty Cổ phần Phú Tài và Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Thiên Trung;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 43/TTr-STNMT ngày 14 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Thiên Trung nhận chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản từ Công ty Cổ phần Phú Tài để tiếp tục khai thác đá Granite bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ đá Granite Đăk Hòa, xã Đăk Hòa, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

- Diện tích khu vực khai thác: 4,2533 ha được giới hạn bởi các điểm khép góc 1, 2, 13, 14, 15, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 3, 4 có tọa độ theo hệ tọa độ VN-2.000, kinh tuyến trực 108,5⁰ múi chiếu 3⁰ được xác định theo Phụ lục 1 và Bản đồ vị trí khu vực khai thác khoáng sản kèm theo Giấy phép này.

- Độ sâu trung bình khai thác: 53,75 m.

- Trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác: 2.286.149 m³, trong đó, trữ lượng đá Granite đạt tiêu chuẩn làm đá ốp lát là 416.881 m³ và trữ lượng đá Granite không đạt tiêu chuẩn làm đá ốp lát được sử dụng làm vật liệu xây dựng thông thường (đá hộc qua sơ chế bằng búa đập) là 1.869.268 m³.

- Trữ lượng khai thác (tính từ tháng 7 năm 2022): 1.116.058 m³, trong đó, trữ lượng đá Granite đạt tiêu chuẩn làm đá ốp lát là 197.962 m³ và trữ lượng đá Granite không đạt tiêu chuẩn làm đá ốp lát được sử dụng làm vật liệu xây dựng thông thường (đá hộc qua sơ chế bằng búa đập) là 918.096 m³.

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên.

- Công suất khai thác: 56.210 m³ nguyên khối/năm, trong đó 10.247 m³ đá Granite sử dụng làm đá ốp lát và 45.963 m³ đá Granite không đạt tiêu chuẩn làm đá ốp lát được sử dụng làm vật liệu xây dựng thông thường (đá hộc qua sơ chế bằng búa đập).

- Thời gian khai thác: Đến ngày 01 tháng 6 năm 2041.



Điều 2. Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Thiên Trung có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành; Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra thông báo theo quy định.

2. Tiến hành hoạt động khai thác đá Granite sử dụng làm đá ốp lát và vật liệu xây dựng thông thường theo đúng toạ độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

3. Trước khi tiến hành khai thác, phải điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật và nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định, phù hợp với diện tích được cấp phép; báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông kiểm tra tại thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; phải thực hiện thủ tục thuê đất hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, các nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo phục hồi môi trường của Dự án khai thác mỏ đá Granit Đắk Hòa, xã Đắk Hòa, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông đã được UBND tỉnh Đắk Nông phê duyệt; thực hiện việc ký quỹ phục hồi môi trường theo quy định.

5. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; an toàn vật liệu nổ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ; phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ đá Granite Đắk Hòa, xã Đắk Hòa, huyện Đắk Song và các sản phẩm khác (nếu có); trong quá trình khai thác nếu phát hiện khoáng sản mới phải báo cáo ngay cho UBND tỉnh Đắk Nông, Sở Tài nguyên và Môi trường và có trách nhiệm quản lý, bảo vệ khoáng sản đã khai thác nhưng chưa sử dụng hoặc khoáng sản chưa thu hồi được; báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

7. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản và môi trường, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn và cảnh quan môi trường phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác trên toàn bộ diện tích được cấp phép; báo cáo định kỳ trong hoạt động

khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3.

- Chấm dứt hiệu lực Giấy phép khai thác khoáng sản số 23/GP-UBND ngày 27/10/2016 của UBND tỉnh cấp cho Công ty Cổ phần Phú Tài.

- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về việc thẩm tra hồ sơ và nội dung tham mưu tại Giấy phép này.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trước khi tiến hành khai thác, Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Thiên Trung phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Công Thương thiết kế mỏ được người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu khai thác, thông báo về Giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định./

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục ĐC và KS Việt Nam (bản sao);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (bản chính);
- Sở Xây dựng (bản sao);
- Sở Công Thương (bản sao);
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Đắk Song (bản sao);
- Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Thiên Trung (bản chính);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT(Ha).

05

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trọng Yên



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1
RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC
(Kèm theo Giấy phép khai thác số 05 /GP-UBND
Ngày 21 tháng 3 năm 2023 của UBND tỉnh Đắk Nông)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN.2000 kinh tuyến trực 108,5 ⁰ múi chiếu 3 ⁰	
	X (m)	Y (m)
1	1.357.450	410.735
2	1.357.220	410.718
13	1.357.220	410.656
14	1.357.226	410.663
15	1.357.247	410.670
5	1.357.269	410.645
6	1.357.265	410.630
7	1.357.259	410.619
8	1.357.255	410.602
9	1.357.265	410.581
10	1.357.266	410.576
11	1.357.250	410.576
12	1.357.220	410.590
3	1.357.220	410.516
4	1.357.430	410.520
Diện tích	4,2533 ha	

ĐẮK NÔNG